

MỤC LỤC

STT	Nội dung	Trang
1	PHẦN MỘT: MỞ ĐẦU	2
2	1. Lý do chọn đề tài	2
3	2. Mục đích nghiên cứu	3
4	3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu	3
5	4. Nhiệm vụ nghiên cứu	3
6	5. Phương pháp nghiên cứu	3
7	6. Phạm vi và thời gian thực hiện	3
8	PHẦN HAI: NỘI DUNG	4
9	CHƯƠNG I: Nghiên cứu cơ sở lý luận của đề tài	4
10	CHƯƠNG II: Tổ chức thực nghiệm và kết quả	6
11	2.1 Các biện pháp thực nghiệm.	6
12	2.2 Kết quả thực nghiệm có so sánh đối chứng	16
13	PHẦN BA : KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	17
14	PHẦN BỐN : TÀI LIỆU THAM KHẢO	19

Một số biện pháp rèn kỹ năng và phát triển năng lực viết văn miêu tả cho học sinh lớp 5.

PHẦN MỘT: MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài:

Trong chương trình Tiểu học Tiếng Việt được chia thành các phân môn, mỗi phân môn có nhiệm vụ rèn luyện cho học sinh những kỹ năng nhất định. Phân môn Tập làm văn là phân môn mang tính tổng hợp cao nhất và là một phân môn rất quan trọng trong chương trình dạy học Tiểu học, nó không chỉ giúp học sinh hình thành các kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết mà còn rèn cho học sinh khả năng giao tiếp, quan sát, phân tích tổng hợp và đặc biệt còn hình thành cho học sinh những phẩm chất tốt đẹp của con người mới hiện đại và năng động. Dạy Tập làm văn là dạy học sinh cách nhìn nhận cuộc sống xung quanh trong thực tế vốn có của nó với cảm xúc thực của các em. Đồng thời cũng dạy các em cách ghi lại sự nhìn nhận ấy qua các văn bản - còn gọi là đoạn văn, bài văn một cách chính xác về đối tượng, về ngữ pháp Tiếng Việt.

Với học sinh lớp 5, việc rèn kỹ năng làm văn miêu tả cho các em là cần thiết. Học tốt văn miêu tả sẽ là điều kiện thuận lợi để học tốt các môn học khác ở Tiểu học và học tiếp lên các lớp trên. Việc giúp các em hoàn thành tốt bài văn miêu tả sẽ góp phần nâng cao năng lực cảm thụ văn học và còn giúp các em khám phá được những cái đẹp qua việc xây dựng văn bản. Đặc trưng cơ bản của phân môn Tập làm văn là tính tổng hợp, thực hành sáng tạo mang dấu ấn cá nhân học sinh, trong quá trình tạo lập ngôn bản (ở cả hai dạng nói và viết) làm văn là một hoạt động giao tiếp, đặc biệt trong văn miêu tả. Vì vậy, trong nhà trường việc dạy Tập làm văn cho học sinh thực chất là dạy cho học sinh nắm cơ chế của việc sản sinh ngôn bản nói và viết theo các quy tắc ngôn ngữ, quy tắc giao tiếp nhằm đạt được mục đích giao tiếp. Nhưng thực tế thì học sinh ở vùng nông thôn chúng ta còn hạn chế rất nhiều về ngôn từ, các em không hứng thú với việc học văn, thậm chí còn sợ viết văn do không có cái để mà viết và không biết viết cái gì. Vốn Tiếng Việt còn nghèo thì các em không thể làm một bài văn miêu tả hay được. Với lý do đó, tôi đã chọn đề tài: **Một số biện pháp rèn kỹ năng và phát triển năng lực viết văn miêu tả cho học sinh lớp 5.**

2. Mục đích nghiên cứu:

- Nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt nói chung và phân môn Tập làm văn nói riêng.
- Giúp học sinh hứng thú, yêu thích môn học.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu:

- Khách thể nghiên cứu: Công tác viết văn cho học sinh ở trường Tiểu học .
- Đối tượng nghiên cứu: Biện pháp rèn luyện kỹ năng viết văn miêu tả cho học sinh lớp 5. .

4. Nhiệm vụ nghiên cứu:

- Nghiên cứu cơ sở lý luận của biện pháp: Rèn luyện kỹ năng viết bài văn miêu tả cho học sinh lớp 5.
- Tìm hiểu thực trạng việc viết văn miêu tả của học sinh lớp 5 ở trường Tiểu học Châu Sơn, trên cơ sở đó đề xuất một số biện pháp: rèn luyện kỹ năng viết văn miêu tả cho học sinh lớp 5.
- Tổ chức thực nghiệm khoa học một số biện pháp rèn luyện kỹ năng viết bài văn miêu tả cho học sinh lớp 5 nhằm nâng cao chất lượng viết văn trong trường Tiểu học .

5. Phương pháp nghiên cứu

- Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận: đọc sách, tài liệu tham khảo, văn bản thu thập tư liệu.
- Phương pháp thực nghiệm sư phạm.

6. Phạm vi và thời gian thực hiện

Đề tài này được thực hiện trong một năm học: 2023 - 2024 với học sinh lớp 5.

PHẦN HAI: NỘI DUNG

CHƯƠNG I

NGHIÊN CỨU CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA ĐỀ TÀI

1.1 Cơ sở khoa học

. Trong chương trình phân môn Tập làm văn lớp 5 có các dạng bài học hình thành kiến thức. Hầu hết khi dạy các loại bài này giáo viên mới chỉ dừng lại ở việc giải quyết hoàn thành các yêu cầu của các bài tập theo chuẩn kiến thức chứ chưa đi sâu, mở rộng, rèn kỹ năng viết văn cho các em có năng khiếu văn học. Giáo viên cũng chưa định hướng cụ thể cho các em cách học văn như thế nào cho có hiệu quả nên bài văn của các em phần nhiều chỉ đạt được ở mức độ bình thường. Chính vì thế tôi đã tìm tòi nội dung và phương pháp dạy học nhằm giúp các em có thể học tốt hơn phân môn Tập làm văn, đặc biệt với thể loại văn miêu tả.

1.2 Thực trạng của vấn đề nghiên cứu.

Tập làm văn là một môn học đòi hỏi học sinh phải thực sự có năng khiếu mới có kỹ năng viết văn nhưng thực tế học sinh rất ít em có khả năng này.

Nhìn chung các em học sinh rất ngại học phân môn Tập làm văn vì đây là môn học đòi hỏi các em phải dùng ngôn ngữ viết để trình bày bài làm của mình nhưng vốn từ ngữ của các em còn rất hạn chế. Lớp 5B trường Tiểu học Châu Sơn mà tôi chủ nhiệm và giảng dạy có 33 học sinh, số lượng học sinh trong lớp tôi đảm bảo yêu cầu, các em chăm ngoan nên rất thuận tiện cho việc giảng dạy của mình. Nhưng bên cạnh những điều kiện thuận lợi đó thì việc rèn kỹ năng viết bài văn miêu tả của lớp tôi chủ nhiệm còn gặp khá nhiều khó khăn như: có một số học sinh hầu như không biết làm văn, nhiều bài văn mặc dù có đầy đủ bố cục nhưng lại quá nghèo nàn về ý và vốn từ, diễn đạt lủng củng; khi đọc các bài đó, người đọc có cảm giác là các em đang liệt kê các cảnh miêu tả chứ không phải là các em đang tả. Một số bài khác được viết theo một công thức cho sẵn, không có sự sáng tạo làm cho bài văn trở nên khô khan và nhàm chán; có nhiều em thì sao chép (học thuộc) văn mẫu rất khuôn sáo; vay mượn ý của người khác, thường là của bài văn mẫu biến thành bài làm của mình. Với cách làm này, các em không cần biết đến đối tượng miêu tả, không quan sát và cũng không có cảm xúc gì về

đối tượng đó nên kết quả là bài làm của học sinh na ná giống nhau. Phần lớn học sinh chưa biết sử dụng từ gợi tả, gợi cảm hay dùng biện pháp nghệ thuật nhân hoá, so sánh, chưa biết dùng các từ gợi tả âm thanh, hình ảnh để bài văn hấp dẫn cuốn hút hơn. Một số bài khác được viết theo một công thức cho sẵn, không có sự sáng tạo làm cho bài văn trở nên khô khan và nhàm chán. Nội dung miêu tả còn sơ sài, chung chung, không có sắc thái riêng biệt nào của đối tượng miêu tả. Dùng từ, đặt câu, liên kết câu còn thiếu chặt chẽ, chưa chính xác.

Trước thực trạng đó, tôi rất lo lắng băn khoăn và tiến hành tìm hiểu nguyên nhân của nó.

- Học sinh *chưa có hứng thú* trong giờ học tập làm văn.
- Hầu hết các bài làm của học sinh còn *sao chép* tài liệu tham khảo.
- Học sinh chưa chịu khó tìm tòi nghiên cứu, dành thời gian đọc các tài liệu tham khảo để làm tăng lên vốn từ, chưa biết sử dụng các hình ảnh sinh động, cách diễn đạt trong một bài văn .
- Học sinh chưa biết vận dụng và liên kết, tổng hợp các kiến thức để vận dụng từ *các phân môn học khác* vào phân môn Tập làm văn.
- Học sinh thiếu sự tưởng tượng, ít cảm xúc về đối tượng miêu tả, không quan sát theo *bố cục của bài văn*, vốn từ còn quá ít ỏi.
- Kinh nghiệm sống của các em chưa nhiều vốn từ chưa phong phú. Các em chưa biết cách quan sát, nhận xét đối tượng miêu tả, chưa có thói quen ghi chép, lập dàn ý trước khi làm bài. Một số học sinh còn ỷ lại và lệ thuộc vào bài văn mẫu.
- Đặc điểm tâm sinh lý của học sinh Tiểu học còn ngại khó, nắm bắt nhanh nhưng cũng mau quên, chóng chán. Đặc biệt là đối với viết văn thì học sinh lại không muốn suy nghĩ để viết. Bên cạnh đó mỗi lớp học đều có nhiều đối tượng học sinh nên việc theo dõi sát sao đến từng học sinh là điều khó đối với mỗi giáo viên.
- Cơ sở vật chất, tài liệu, đồ dùng dạy học,... phục vụ cho một số phương pháp dạy học mới (ti vi, máy chiếu ...) tuy đã có nhưng chưa đầy đủ nên việc vận dụng các phương pháp dạy học mới để tiết kiệm thời gian còn gặp nhiều khó khăn. Ví dụ như dùng máy chiếu để quét và chiếu bài văn của học sinh khi dạy

tiết trả bài. Sử dụng đoạn mở bài, thân bài, kết bài khi dạy các tiết mở bài, thân bài và kết bài.

Vào đầu năm nhận lớp, tôi đã tổ chức kiểm tra đánh giá về việc viết văn của học sinh với đề văn như sau: “*Em hãy tả một cây cho bóng mát trên sân trường em*”. Kết quả bài làm của các em đạt được như sau:

Tổng số học sinh : 33

Thời gian	Kết quả khảo sát học sinh						
Điểm	10	9	8	7	6	5	Dưới 5
Đầu năm học.	0 (%)	0 (%)	2 (6%)	0 (%)	10 (30%)	15 (45%)	6 (19%)

Từ thực trạng đã nêu trên, tôi đã mạnh dạn áp dụng một số giải pháp vào dạy học phân môn Tập làm văn mà cụ thể là dạy làm văn miêu tả cho học sinh lớp 5. *Sau đây là một số giải pháp nhằm góp phần khắc phục những khó khăn trên.*

CHƯƠNG II:

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ

2.1 Các biện pháp thực nghiệm.

Biện pháp 1: *Trang bị nguyên vật liệu cho học sinh đó là biết cách quan sát và ghi chép.*

Trong văn miêu tả, quan sát rất quan trọng. Và muốn làm tốt nhất việc quan sát thì các em phải biết cách chọn được vị trí quan sát tốt, góc quan sát phù hợp: Xa hay gần, trong hay ngoài, ban ngày hay ban đêm, ở thời điểm nào: buổi sáng, buổi trưa hay chiều tối; quan sát mùa xuân hay mùa hạ, ...

Khi quan sát, cần giúp các em nhận biết rằng muốn làm tốt nhất ta không chỉ quan sát bằng thị giác mà phải huy động tất cả mọi giác quan: thính giác, vị giác, xúc giác, khứu giác. Đây cũng là cơ sở để các em làm quen và rồi sẽ làm tốt dạng văn thuyết minh ở lớp 6 theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tùy từng kiểu bài có cách quan sát khác nhau.

Đối với bài văn tả cây cối cần phải quan sát theo trình tự từ xa đến gần, từ bao quát đến chi tiết và chọn ra đặc điểm nổi bật nhất làm cây đó khác với các cây khác.

Đối với văn tả con vật ta quan sát ngoại hình rồi mới đến thói quen, hoạt động hằng ngày của con vật.

Đối với tả cảnh, quan sát theo trình tự thời gian, theo đặc điểm nổi bật của từng cảnh và theo từng góc độ của cảnh. Cũng có thể quan sát theo trình tự từ xa đến gần hoặc ngược lại.

Đối với văn tả người cần quan sát ngoại hình rồi mới đến tính tình, hoạt động.

Mỗi sự vật, hiện tượng trong tự nhiên luôn có những đặc điểm riêng, và chỉ khi học sinh nắm bắt được các đặc điểm đó thì mới có thể viết ra một bài văn hay. Cụ thể giáo viên có thể làm như sau:

Bước 1: Giáo viên hướng dẫn học sinh sử dụng các giác quan như thị giác, thính giác, khứu giác, xúc giác để quan sát.

Bước 2: Hướng dẫn học sinh trình tự quan sát : quan sát bao quát trước rồi đến từng bộ phận hoặc quan sát từ xa đến gần, từ ngoài vào trong, từ trái qua

phải...(hoặc ngược lại). Trình tự này được vận dụng khi miêu tả loài vật, đồ vật, cảnh vật...Giáo viên còn hướng dẫn học sinh cái gì xảy ra trước miêu tả trước, cái gì xảy ra sau miêu tả sau. Trình tự này thường được vận dụng khi làm Tập làm văn miêu tả cảnh vật hay tả cảnh sinh hoạt của người.

Bước 3: Tìm ra những đặc điểm riêng, nổi bật nhất, thu hút và gây cảm xúc mạnh nhất đến bản thân để tả kĩ.

Ví dụ : Tả cái đồng hồ báo thức

Bước 1: Giáo viên yêu cầu học sinh sử dụng các giác quan thị giác để quan sát màu sắc, hình dáng, kích thước của các bộ phận. Dùng thính giác để cảm nhận âm thanh khi đồng hồ chạy. Dùng xúc giác để xem mặt đồng hồ nhẵn bóng hay không...

Bước 2: Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát theo trình tự từ bao quát rồi đến từng bộ phận.

Bao quát hình dáng : Cái đồng hồ được làm từ nhựa cao cấp, có hình con thỏ màu trắng với hai cái tai dài trông rất dễ thương.

Từng bộ phận:

+ Mặt đồng hồ: Mặt kính sáng bóng, không vết xước, sờ vào rất mát tay.

Dưới mặt kính là các con số từ 1 đến 12 xếp thành vòng tròn xinh xắn theo đúng thứ tự.

+ Bốn kim đồng hồ: Đều có màu đen riêng kim báo thức thích nổi bật nên khoắc trên mình chiếc áo màu đỏ. Kim giờ to nhất rồi đến kim phút, kim giây nhỏ, dài...

+ Đằng sau đồng hồ có hai nút điều khiển. Một nút đặt báo thức, một nút chỉnh giờ. Có một hộp nhỏ dùng để đựng pin.

Bước 3: Đặc điểm nổi bật nhất, thu hút nhất của đồng hồ là các kim.

- Kim giờ mập mập nhất nên chạy rất chậm.
- Kim phút nhỏ hơn kim giờ nên tốc độ nhanh hơn.
- Kim giây thanh mảnh luôn chạy nhanh nhất.
- Kim báo thức thì đứng im có ai điều chỉnh thì mới chạy.

Quan sát luôn đi liền với ghi chép. Ghi chép là cách ghi nhớ tốt nhất, từ đó nó giúp cho học sinh có thể lựa chọn được chi tiết miêu tả tốt nhất. Vì thế, để tạo

điều kiện thuận lợi cũng như khích lệ sự chĩn chu trong quan sát, tôi đã phát tặg mỗi em một cuốn sổ tay văn học xinh xinh để sử dụng ngay từ đầu năm học và hướng dẫn các em cách ghi chép: khi quan sát một cảnh hoặc một người nào đó, các em cần lựa chọn những chi tiết, những hình ảnh đặc sắc ghi vào sổ tay. Hay thông qua các bài tập đọc, các bài thơ, bài đọc thêm hay các tác phẩm văn học mà các em đã từng đọc các em phát hiện một ý hay, một câu văn hay thì nên ghi ngay vào sổ của mình; đây dường như là nguồn, là cảm nang giúp các em phát triển ý, viết văn và sáng tạo.

Chính nhờ biết cách quan sát và ghi chép mà các em có được những chi tiết, hình ảnh và cảm xúc tinh tế, gần gũi và chân thực. Những chi tiết và cảm xúc tinh tế ấy đôi khi chỉ xuất thần trong lúc quan sát mới có được.

Biện pháp2: Tăng cường tổ chức các tiết học ngoài trời và trải nghiệm thực tế.

Trong thực tế nhiều giáo viên rất ngại tổ chức các tiết học trải nghiệm hoặc ngoài trời cho học sinh bởi tốn thời gian và công sức quản lý nhưng khi viết văn, để có cái mà viết thì điều mắt thấy, tai nghe, tay sờ và cảm nhận là điều hết sức thiết thực cho học sinh Tiểu học.

Với học sinh Tiểu học, hiểu biết của các em còn hạn chế, sự tưởng tượng của học sinh chưa phong phú, có những cảnh các em chưa được biết đến, có những người các em chưa được tiếp xúc, có những con vật, cây cối, đồ vật các em chưa được nhìn thấy. Vì vậy, đối với từng thể loại văn, tôi vận dụng các hình thức dạy học như tổ chức các tiết học ngoài trời và trải nghiệm thực tế như sau:

Ví dụ: Đối với các bài ôn tập : Ôn tập tả cây cối, tả đồ vật, con vật,tổ chức cho học sinh trải nghiệm quan sát.

Cho học sinh ra đứng quan sát ở ngoài hành lang hoặc dưới sân trường hình ảnh cây cối ngay trước cửa lớp học của mình để thấy được vẻ đẹp từ cao xuống thấp, từ xa đến gần.... có thể cho học sinh sờ tay vào một số bộ phận của cây để cảm nhận vẻ đẹp thực, qua đó làm rung động và trỗi dậy tình cảm, sự liên hệ gần bó một cách chân thực,tốt nhất.

Đối với văn tả cảnh có các tiết học với các đề bài sau:

- Tuần 1: Lập dàn ý bài văn tả cảnh một buổi sáng (hoặc trưa, chiều) trong vườn cây (hay trong công viên, trên đường phố, trên cánh đồng, nương rẫy) – (Tiếng Việt 5, Trang 14)
- Tuần 3: Từ những điều em đã quan sát được, hãy lập dàn ý bài văn miêu tả một cơn mưa (Tiếng Việt 5, Trang 32).
- Tuần 4: Quan sát trường em. Từ những điều đã quan sát được, lập dàn ý cho bài văn miêu tả ngôi trường (Tiếng Việt 5, Trang 43).
- Tuần 6: Dựa vào kết quả quan sát của mình, em hãy lập dàn ý bài văn miêu tả một cảnh sông nước (Tiếng Việt 5, Trang 62).
- Tuần 8: Lập dàn ý bài miêu tả một cảnh đẹp ở địa phương em (Tiếng Việt 5, Trang 62).
- Tả con đường quen thuộc từ nhà em tới trường (Tiếng Việt 5, Trang 83).
- Tuần 10: Tả ngôi trường thân yêu đã gắn bó với em trong nhiều năm qua (TV5, Trang 83).

Với các đề bài này tôi tổ chức cho các quan sát trực tiếp các cảnh tả dưới sự hướng dẫn của giáo viên như sau:

- Hướng dẫn HS quan sát bằng tất cả các giác quan
- Hướng dẫn HS quan sát xem cảnh đó có gì khác với các cảnh khác
- Hướng dẫn HS quan sát con người, con vật trong từng cảnh tả.
- Hướng dẫn HS quan sát một vài cảnh trọng tâm.
- Hướng dẫn HS quan sát từng phần của cảnh hoặc sự thay đổi của cảnh theo thời gian. Sau đó yêu cầu các em ghi lại kết quả quan sát được.

Bằng hình thức dạy học như vậy, tôi thấy học sinh đã quan sát rất tỉ mỉ và đã lập được các dàn bài đầy đủ các nội dung tả và tả bằng tất cả các giác quan nên bài tả của các em chuyển biến rõ rệt, phong phú hơn hẳn.

Biện pháp 3: Phát huy sự sáng tạo và đam mê viết văn cho học sinh từ việc chấm và chữa bài.

Dạy tập làm văn, người dạy phải gửi cả tâm hồn mình vào trong bài dạy, thầy trò phải đắm mình vào đối tượng miêu tả theo một dòng cảm xúc, cùng hòa chung tình cảm để cùng tìm hiểu và cảm nhận đối tượng với niềm say mê, thích thú. Muốn vậy người giáo viên phải có sự chuẩn bị kỹ lưỡng trước khi lên lớp,

phải nỗ lực sáng tạo trong suốt quá trình dạy học. Chỉ có nghiên cứu sáng tạo mới cho giáo viên có được những giờ dạy văn miêu tả mới mẻ, sâu sắc sinh động, hiệu quả cao.

Muốn bồi dưỡng học sinh Tiểu học viết văn hay, người giáo viên trước hết phải có một thái độ, ý thức quan sát tìm hiểu thế giới xung quanh, tìm hiểu cuộc sống con người một cách nghiêm túc, tỉ mỉ, công phu để có vốn hiểu biết phong phú về các đề tài, chủ điểm..... đồng thời giáo viên phải trau dồi vốn ngôn ngữ của mình nhất là vốn ngôn ngữ văn sáng tác (văn miêu tả). Phải đọc nhiều, viết nhiều, phải rèn luyện cả tâm hồn tình cảm của mình, biết yêu mến mọi vật, mọi người, gần gũi gắn bó với sự vật, thế giới xung quanh để có sự nhạy cảm, nắm bắt cái mới, cái riêng để hướng dẫn học sinh, tạo hứng thú cho học sinh bằng cái mới, cái sáng tạo.

Để dạy tốt phân môn Tập làm văn, giáo viên phải thực sự là người có tâm huyết và chút năng khiếu; phải chỉ ra, hỗ trợ cho các em thấy được, cái chưa được và điều chỉnh kịp thời để phát triển sự sáng tạo. Do đó, để giáo viên dạy và học sinh học tốt môn Tập làm văn thì giáo viên phải thường xuyên chấm và chữa bài một cách chu đáo, kĩ lưỡng. Việc này đòi hỏi giáo viên phải là người hiểu văn để cảm nhận được cái hay, cái đẹp trong từng bài làm của học sinh bởi mỗi bài văn của các em là một tác phẩm văn học khác nhau, muôn màu muôn vẻ. Giáo viên phải hiểu được văn học mang tính sáng tạo, mỗi bài văn thể hiện một sự suy nghĩ, hiểu biết mang đậm đà màu sắc cá nhân là những sản phẩm không lặp lại của mỗi học sinh. Đồng thời đây là một việc làm rất cần nhiều thời gian và tính kiên trì.

Điều trước tiên tạo được sự hứng thú học tập ở mỗi học sinh là sự đón nhận kết quả bài làm của mình từ giáo viên. Trên cơ sở tìm hiểu đó là con đường ngắn nhất giúp giáo viên có thể đến gần với từng đối tượng học sinh, nắm bắt được tình hình và khả năng viết văn của các em. Thế nhưng trong thực tế nhiều giáo viên rất ngại chấm bài kĩ hoặc chưa thực sự dày công, tỉ mỉ, vì công việc này mất nhiều thời gian. Khi chấm bài giáo viên mới chỉ đọc và chấm bài theo mức độ bài làm chứ chưa chú trọng đến phát hiện lỗi trong bài làm của học sinh do đó khi trả bài thường nhận xét chung chung, chưa đúng lắm quy trình và yêu cầu

của tiết trả bài. Cũng có giáo viên chưa thật chú trọng đến tiết trả bài, dạy tiết này còn quá sơ sài vì xem tiết trả bài không có tác dụng lớn đến hiệu quả bài làm học sinh. Để có được kết quả như mong đợi, bản thân tôi luôn phải kiên trì, chịu khó, phải dành nhiều thời gian để đọc và ghi chép lại những lỗi sai phổ biến ở từng đối tượng học sinh. Khi trả bài tôi nhận xét đầy đủ, chỉ tiết những ưu điểm và nhược điểm về bài làm của học sinh; thậm chí trong lời phê chú trọng ghi rõ biện pháp hỗ trợ, cần điều chỉnh để bài làm sẽ đạt hiệu quả tốt hơn. Nêu gương những bài văn hay có sáng tạo để cả lớp học tập và động viên nhắc nhở những bài viết chưa đạt yêu cầu để các em sửa sai và bổ sung ngay. Đặc biệt chú ý việc giúp học sinh nhận ra lỗi sai và sửa được lỗi của mình. Học sinh tự sửa được cho mình và cho bạn, có như vậy mới thực sự hiểu và rút kinh nghiệm và học tập được những điều tốt trong tiết trả bài văn. Để động viên, khuyến khích các em tôi chỉ nêu tên những em có bài văn hay, không nêu tên những học sinh bài làm chưa đạt yêu cầu. Công việc thường ngày này tưởng đơn giản nhưng mang đến hiệu quả rất thiết thực. Các em sẽ tự nhận ra qua trải nghiệm rằng: mình đã làm được gì? làm được đến đâu? cần bổ sung, điều chỉnh những gì? Và như thế vô hình chung người giáo viên đã chạm đến lòng yêu thích viết văn và mong muốn viết được câu văn, đoạn văn hay của mỗi học sinh.

Tập làm văn là phân môn cuối cùng của quá trình luyện tập cho học sinh có năng lực sử dụng tiếng Việt, cần chú trọng vận dụng điều này.

Biện pháp 4: Làm giàu vốn từ ngữ cho học sinh từ xây dựng phong trào đọc sách tích cực.

Đọc sách là một việc làm hữu ích đối với các em. Qua bài văn, bài thơ hay câu chuyện sẽ giúp các em tiếp thu được ở đó nhiều điều bổ ích, lý thú. Các em sẽ học được ở đó cách diễn đạt, bố cục, dùng từ ... Qua những hình ảnh sinh động, nội dung câu chuyện hay, bài văn hay mà các em bắt gặp được sẽ giúp cho các em thêm yêu quê hương, đất nước, con người... Và rồi hình ảnh cây đa, bến nước, con đò, những tình cảm chân thành nồng thắm của người với người sẽ giúp các em có nguồn cảm hứng viết được các bài văn hay. Tuy vậy, nên đọc sách gì? Đọc sách như thế nào? Và nguồn tài liệu đó ở đâu ra? Điều đó người giáo viên phải có nhiệm vụ hướng dẫn.

Tôi rất chú trọng và tổ chức đầy đủ, thường xuyên các tiết Đọc sách thư viện hàng tuần cho học sinh. Đây cũng là cơ hội tốt để học sinh trau dồi vốn từ ngữ giúp ích cho việc viết văn và viết đúng chính tả. Tôi còn khích lệ học sinh lòng đam mê đọc sách bằng hoạt động: tổ chức thi thuyết trình về một cuốn sách em thấy tâm đắc nhất, tự sáng tạo lại kết truyện theo suy nghĩ của em, vẽ tranh mô tả lại nhân vật.

Trên thực tế, nguồn sách rất phong phú và đa dạng nên giáo viên cần chọn và hướng cho học sinh tìm đọc những cuốn sách có nội dung lành mạnh như truyện cổ tích, truyện lịch sử, truyện khoa học. Những cuốn sách phục vụ cho chương trình Tiểu học của nhà xuất bản Giáo dục: cảm thụ văn học, những bài văn hay, những bài văn chọn lọc, tuyển tập các đề thi học sinh giỏi cấp Tiểu học môn Tiếng Việt, nâng cao Tiếng Việt lớp 4, 5; bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tiếng Việt lớp 4, 5, chuyện cổ tích mẹ kể con nghe... Ngoài ra, học sinh có thể tiếp cận với những đầu sách văn học viết cho thiếu nhi của một số tác giả nổi tiếng như Tô Hoài, Nguyễn Nhật Ánh,... Những loại sách này giúp học sinh nâng cao kiến thức phục vụ và hỗ trợ cho môn học, tạo cho học sinh thói quen đọc sách tích cực, không đọc những cuốn sách có nội dung xấu và sách không phù hợp với lứa tuổi. Ngoài những tài liệu tham khảo nêu trên tôi còn động viên các em đặt mua sách “Giúp em học tốt môn Tiếng Việt”, tạp chí “Văn học và tuổi trẻ”,... để lĩnh hội được nhiều kiến thức về văn học; tham khảo các bài văn hay của các bạn đăng trên trang báo, được đọc lời bình của các bài văn, bài thơ nổi tiếng trong chương trình Tiểu học. Đặc biệt các em có thể tập viết những bài văn hay để gửi dự thi đó cũng là động lực để thúc đẩy các em yêu thích đọc sách, đọc báo.

Bên cạnh đó, để đọc sách báo có hiệu quả, giáo viên còn phải hướng dẫn cho các em phương pháp và thời gian đọc sách. Đọc sách phải có sự nghiền ngẫm, suy nghĩ để cảm nhận được cái hay, cái đẹp của câu chuyện hay bài văn mình đọc. Khi đọc xong nên ghi chép những từ ngữ, những ý hay hoặc đoạn văn mà mình yêu thích. Tích lũy những điều bổ ích đó sẽ làm giàu vốn văn học cho các em. Trong năm học này, tôi đã hướng dẫn cho học sinh và phụ huynh mua những loại sách phù hợp, những em không có điều kiện mua sách tham khảo, tôi

đã giúp đỡ bằng cách cho các em mượn những cuốn sách hay mà tôi đã sưu tầm được hoặc tôi mượn ở tủ sách dùng chung của nhà trường để các em có tài liệu tham khảo. Yêu cầu các em khi đọc sách mang theo sổ tay văn học, bút nhớ để ghi những điều cần thiết, những câu văn, đoạn văn hay mà các em khám phá được trong quá trình đọc sách và tìm hiểu.

Ví dụ: Khi đọc các bài thuộc thể loại văn miêu tả học sinh có thể ghi lại những câu văn, câu thơ hoặc đoạn văn, đoạn thơ giàu hình ảnh như sau:

“Những đêm trăng sáng, dòng sông là một đường trăng lung linh dát vàng”

“Dãy Tam Đảo như bức tường xanh sừng sững chắn ngang bên phải đồi lầy mây trời cuộn cuộn”

“ ...Cánh rừng mùa đông trơ trụi. Những thân cây khẳng khiu vươn nhánh cành khô xác trên nền trời xám xịt, Trong hốc cây, mấy gia đình chim họa mi, chim gõ kiến ẩn náu. Con nào con nấy gầy xơ xác, lộ đầu ra nhìn trời bằng những cặp những mắt ngơ ngác buồn. bác gấu đen nằm co quắp trong hang. Hôi cuối thu, bác ta béo núng nính, lông mượt, da căng tròn như một trái sim chín, vậy mà bây giờ teo tóp, lông lởm chởm, trông thật tội nghiệp.”

“... Đó là một buổi chiều mùa hạ có những đám mây trắng bay lơ lửng trên trời cao. Con chim Sơn Ca cất lên tiếng hót ca ngợi tự do thiết tha đến nỗi khiến người ta phải ao ước giá mình cũng có một đôi cánh. Nhưng bỗng cơn dông kéo tới. Những đám mây trắng bị xua đuổi rất nhanh, nhường chỗ cho những đám mây đen kịt. Chim Sơn Ca bị dạt về phía chân trời xa...”

Từ những điều mà các em đã tích lũy được qua quá trình tìm đọc các loại sách báo, để kiểm tra, tìm hiểu xem các em đã tích lũy được những vấn đề gì đồng thời khơi dậy trí tò mò, niềm đam mê đọc sách cho các em tôi đã tổ chức Câu lạc bộ “Em yêu văn học”. Câu lạc bộ sinh hoạt 1 tháng một lần vào tiết hoạt động cuối tuần của lớp, nội dung sinh hoạt chủ yếu là động viên các em thi đua thể hiện, trao đổi, tranh luận những điều các em tiếp thu, cảm nhận được từ bài văn, bài thơ, câu chuyện, từ các nguồn thông tin trên sách báo...theo chủ đề, câu chuyện, tác phẩm mà giáo viên đã định hướng. Sau mỗi lần sinh hoạt, tôi yêu cầu câu lạc bộ bình chọn những thành viên có bài viết hay, lời bình tốt để biểu dương trước lớp.

Để học sinh có điều kiện được đọc nhiều sách hơn và đáp ứng được nhu cầu đọc sách của các em trong giờ ra chơi, ở lớp tôi đã xây dựng tủ sách “Thật thà” đặt tại lớp. Tủ sách này nhằm tập hợp những quyển sách hay phục vụ cho học sinh trong lớp. Khi học sinh có nhu cầu đọc sách các em sẽ đến mượn ở tủ và đọc xong lại cất vào vị trí một cách tự giác.

Khi phát động phong trào đọc sách, tôi hướng dẫn các em tìm đọc các loại sách có ở tủ sách thư viện, ở tủ sách của lớp, ... (Lưu ý học sinh đọc các loại sách báo phù hợp với lứa tuổi). Ngoài việc tự đọc tôi còn cho một số em có kỹ năng đọc tốt đọc các tin, bài, tác phẩm hay trước lớp trong giờ ra chơi, 15 phút sinh hoạt đầu buổi. Nhìn chung học sinh rất hứng thú nghe và cảm nhận được nhiều cái hay, cái đẹp trong thơ văn; về đặc điểm, tính cách của từng nhân vật trong mỗi câu chuyện. Sự cảm nhận đó chính là nội dung sẽ giúp các em có được một tiết sinh hoạt câu lạc bộ văn học phong phú, sôi nổi góp phần nâng cao vốn từ, vốn kiến thức văn học cho các em.

Qua những biện pháp mà tôi đã áp dụng được nêu ở trên, đến cuối học kì I, giữa học kì 2 và cuối năm học 2023 – 2024, các em đã nắm được một số vốn kiến thức nhất định để học có hiệu quả phân môn Tập làm văn. Cả lớp đều ham thích môn học, không sợ sệt khi đến tiết Tập làm văn như đầu năm học nữa. Bên cạnh miêu tả những cái chung của đối tượng, các em còn phát hiện ra những nét riêng, độc đáo. Bài văn của học sinh trở nên sinh động có hình ảnh, bộc lộ cảm xúc chân thực giàu chất văn, tránh được điểm khô khan, liệt kê sự việc mà thâm đượm cảm xúc của người viết, thể hiện một cách tự nhiên tình cảm gắn bó, yêu thương đối với đối tượng được tả. Các em thoát ly văn mẫu, tự tin hứng thú diễn đạt những quan sát nhận xét của mình một cách mạch lạc, trôi chảy, có sáng tạo. Với cùng một đề bài nhưng luôn có bài văn khác nhau. Các em cảm thụ được bài văn, đọc bài trôi chảy, hiểu đúng nội dung bài, nhất là rất tự tin khi đến tiết học Tập làm văn.

2.2 Kết quả thực nghiệm có so sánh đối chứng:

Kết quả học tập phân môn Tập làm văn tại lớp 5B đến cuối mỗi kì năm học 2023 - 2024 đạt hiệu quả rõ rệt.

Cụ thể như sau: Sĩ số 33 học sinh.

Thời gian	Kết quả khảo sát học sinh						
Điểm	10	9	8	7	6	5	Dưới 5
Cuối học kì 1	3 (9%)	6 (18%)	10 (30%)	4 (12%)	4 (12%)	4 (12%)	2 (7%)
Cuối học kì 2	5 (15%)	9 (27%)	8 (24%)	5 (15%)	5 (15%)	1 (3%)	0
So sánh	Tăng 6%	Tăng 9%	Giảm 6%	Tăng 3%	Tăng 3%	Giảm 9%	Giảm 7%

PHẦN BA

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

3.1 Kết luận :

Tập làm văn đúng là phân môn có tính chất tổng hợp và sáng tạo cao cho nên mỗi bài văn của từng học sinh là một tác phẩm văn học của các em, chúng ta phải tôn trọng nó, giúp đỡ nó để mỗi ngày có được nhiều học sinh giỏi văn.

Dạy tập làm văn là cả một quá trình tìm tòi, đầu tư thời gian, công sức vận dụng sáng tạo kiến thức các phân môn Tiếng việt và hiểu biết thực tế. Nó đòi hỏi người giáo viên phải kiên trì nắm bắt tình hình học sinh đến từng đối tượng xem các em yếu cái gì? Qua đó để có biện pháp dạy, bồi dưỡng cho các em. Muốn có chất lượng bài làm của học sinh thì giáo viên phải dạy tốt các phân môn Tiếng Việt. Ở đó nó hỗ trợ đắc lực cho các em trong quá trình chọn lọc, vận dụng để làm bài văn đạt kết quả tốt.

Với lứa tuổi học sinh Tiểu học, dạy Tập làm văn là cơ sở ban đầu để các em có khả năng nói, viết lưu loát, tạo tiền đề cho học tốt tập làm văn ở các lớp phổ thông cơ sở và THPT sau này. Học tốt Tập làm văn cũng là hình thành nhân cách làm người cho các em nhất là trong công cuộc đổi mới đất nước, sự nghiệp giáo dục càng cần đổi mới để tạo lớp người sau này xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Dạy văn nói chung và tập làm văn nói riêng càng cần phải chú ý hơn, phải từ bậc học nền tảng Tiểu học.

Ngoài các giải pháp trên theo bản thân tôi, để làm tốt việc nâng cao chất lượng giảng dạy nói chung, nâng cao chất lượng phân môn Tập làm văn nói riêng mà cụ thể là bước đầu tạo cơ sở cho học sinh lớp 5 làm văn miêu tả hay, đòi hỏi người giáo viên cần biết kế thừa, phát huy những kinh nghiệm và truyền thống trong phương pháp giảng dạy, nhanh chóng tiếp cận xu thế hiện đại hóa giáo dục mà cầm nang cho quá trình dạy học là học tập, nghiên cứu, thực hiện tốt các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học đồng thời đúc rút kinh nghiệm chuyên môn từ đồng nghiệp, làm thế nào để phù hợp với đối tượng học sinh mà mình trực tiếp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin tốt.

3. 2 Kiến nghị:

Nhà trường cần đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng linh hoạt, tự chủ, phù hợp đối tượng.

Phòng Giáo dục, nhà trường cần tăng cường tổ chức các tiết dạy chuyên đề, hội thảo chuyên đề để đúc rút kinh nghiệm, học tập lẫn nhau và cần tập trung vào những phân môn mà giáo viên còn gặp khó khăn như phân môn Tập làm văn.

Trên đây là những kinh nghiệm mà tôi đã áp dụng vào giảng dạy văn miêu tả cho học sinh lớp 5. Tuy các giải pháp đưa ra chưa thật sự đầy đủ nhưng bước đầu đã có hiệu quả thiết thực trong dạy học phân môn Tập làm văn nói chung, dạy học viết văn miêu tả nói riêng vì các giải pháp nêu trên rất dễ thực hiện, có thể áp dụng được rộng rãi trong nhiều đơn vị. Rất mong Hội đồng khoa học các cấp, bạn bè đồng nghiệp góp ý để những nội dung mà tôi đã trình bày được đầy đủ hơn.

Tôi xin cam đoan đây là SKKN của mình viết, không sao chép nội dung của người khác.

Châu Sơn , ngày 25 tháng 4 năm 2024

Tác giả

Lê Thị Bích Hợp

PHẦN BỐN**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Viêt và trao đổi sáng kiến kinh nghiệm - Một phương thức tự học của giáo viên và cán bộ quản lý trường học - Lục Thị Nga - Tạp chí tự học số 11(10/2000).
2. Hỏi đáp về dạy học Tiếng Việt 5 - NXB Giáo Dục, Nguyễn Minh Thuyết chủ biên, năm 2006.
3. Phương pháp dạy Tập làm văn - NXB giáo dục Việt Nam
4. Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học ở Tiểu học NXB giáo dục Việt Nam .